

Số: **84/2021/QĐST-HNGĐ**

Bình Đại, ngày 28 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 146/2021/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn:* **Nguyễn S**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Đội 4, thôn Thủy Cam, xã Lộc Thủy, huyện P L, tỉnh H

- *Bị đơn:* **Nguyễn Thị Hằng N**, sinh năm 1993.

Địa chỉ: Ấp 4, xã B T, huyện B Đ, tỉnh B T.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 119 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **20** tháng **4** năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày **20** tháng **4** năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Nguyễn S** và chị **Nguyễn Thị Hằng N**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh **Nguyễn S** và chị **Nguyễn Thị Hằng N** thuận tình ly hôn.

- Về nuôi con chung: Chị **Nguyễn Thị Hằng N** được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Nguyễn Minh Khang, sinh ngày 17/3/2017.

Ghi nhận sự tự nguyện **chị Nguyễn Thị Hằng N** không yêu cầu anh **Nguyễn S** cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn S không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Nguyễn Thị Hằng N trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn S trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 và Điều 119 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến

- Về nợ chung: Hai bên khai không có, nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh **Nguyễn S** tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng), nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí **anh Nguyễn S** đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số **0006296 ngày 17 tháng 3 năm 2021** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Như vậy, anh **Nguyễn S** được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (phòng KTNV & THA);
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- UBND xã Bình Thới (Số 30/2017);
- Các đương sự ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Thị Lựu